

Bản án số: 213/2017/HSPT

Ngày: 28/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Chinh

Ông Dương Xuân Tuấn

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Anh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 174/2017/HSPT ngày 29 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Hồng Ch. Do có kháng cáo của bị cáo. Đối với bản án hình sự sơ thẩm số 93/2017/HSST ngày 17 tháng 8 năm 2017 của Toà án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Hồng Ch, Sinh năm 1973; Trú tại: Thôn H, xã T, huyện T, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Con ông Nguyễn Đắc Q và bà Lê Thị L (đều đã chết); Vợ là Trương Thị C và có 03 con (lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2012); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 1995 bị TAND huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Hủy hoại tài sản xã hội chủ nghĩa” và tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội”; Bị tạm giam từ ngày 04/01/2017 đến 24/01/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn bảo lãnh; Bị cáo tại ngoại, có mặt.

Người bị hại: Anh Phạm Văn M và Lê Văn T: Không kháng cáo.

Ngoài ra còn có 06 bị cáo khác không kháng cáo, không bị kháng nghị.

NHẬN THẤY

Theo bản án hình sự sơ thẩm của Toà án nhân dân huyện Tĩnh Gia, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hồng Ch làm nghề đổ đá bầy san lấp mặt bằng. Giữa Ch và Phạm Văn Ng có xảy ra mâu thuẫn do Ng mua đá của Ch mà chưa thanh toán tiền.

Sáng ngày 06/10/2016, Ch nhờ anh Cao Khả C giới thiệu người trông bãi bầy cho mình. Công giới thiệu cho Ch anh Nguyễn Văn Th. Khoảng 06h30' cùng ngày thì Th cùng Lê Hữu V đang ăn sáng thì nhận được điện thoại của Ch hẹn Th ra bãi bầy của Ch tại khu vực gần đường Đông Tây bàn chuyện. Th đồng ý đến gặp Ch, gặp nhau Ch chỉ cho Th vị trí các bãi bầy của mình và nhờ Th trông coi không cho ai xúc số bầy này. Th đồng ý và cùng Ch đi về quán Hoa Ngọc ăn sáng và tiếp tục bàn công việc. Về đến quán Hoa Ngọc, Th gọi điện cho Đ và T đến ăn sáng cùng. Tại đây, Ch nói lại chuyện nhờ Th trông coi bãi bầy không cho ai xúc và nhắc đến chuyện Ng mua bầy của Ch hai tháng nay chưa trả tiền. Ch cũng cho rằng nhóm của Ng ném đá vào nhà Ch nhưng ném nhầm sang nhà anh trai Ch vào tối ngày 05/10/2016. Nghe Ch nói vậy thì Th đồng ý giúp Ch, lúc này có người gọi điện báo cho Ch, nghe xong Ch nói với Th “Bọn Ng Th nó kéo đến nhiều lắm” rồi đi xe đến bãi bầy. Thấy Ch đi, Th cùng Đ và T đi theo Ch ra bãi bầy của Ch. Tại khu vực bãi bầy lúc này ngoài anh Ng còn có thêm Lê Văn Th và Phạm Văn M. Ch và Ng gặp nhau thì đi vào lán nói chuyện, khi Ng ra khỏi lán thì nói với Th “Sao em xuống đây, Ch kêu em xuống à, đây là việc của anh”. Th nói lại “Em không biết gì, tưởng anh không làm ở đây nữa”, lúc này M đứng bên cạnh liền nói xen vào “thích thì nhích đi, nói gì nhiều”, Th nói lại “Mày thích gì?”. Thấy Th và M xảy ra mâu thuẫn nên anh Ng can ngăn rồi rủ mọi người lên quán café Đông Tây ở thôn Liên Vinh, xã Tĩnh Hải nói chuyện. Ch và L đồng ý đi với Ng, còn Th, Đ và T không đi cùng mà đi về quán café Thời Gian ở gần quán Đông Tây. Trước khi đi Ch nói với Th “Em cứ cho người trông bầy cho anh đi, có việc gì anh lo”. Trên đường về quán Thời Gian, Th gọi điện cho bạn là Nguyễn Văn B, Lê Hữu V và Nguyễn Công H đến quán Thời Gian uống nước.

Vì bức tức chuyện cãi nhau với M và đã nhận lời trông bầy cho Ch nên đến nơi, Th về nhà chuẩn bị hung khí để đánh dần mặt nhóm người của Ng. Th lấy 01 con dao bằng kim loại sáng, vỏ màu đen dài khoảng 80cm; 01 kiếm dạng kiếm Nhật có vỏ bao dài khoảng 80cm; 01 dao găm dài khoảng 50cm; 01 con dao tự chế cán bằng tip sắt dài khoảng 1m và 04 tip sắt mỗi cái dài khoảng 1m rồi cho tất cả vào bì mang ra để tại bãi cỏ sát vỉa hè đường Đông Tây cách cổng quán café khoảng 10m. Th quay lại quán café Thời Gian thì B, V và H đã có mặt, lúc này Th có nhận điện thoại của Ch “em bảo anh em qua đây uống nước”, nghe điện thoại xong thì Th lại chỗ bì hung khí lấy 01 con dao găm dài 50cm và nói với Đ “Đ lại tau đi chỗ này đánh nhau”, nghe Th nói vậy và trên tay Th cầm dao thì tất cả đều chạy lại lấy hung khí cho riêng mình. Khi gần đến nơi thì gặp Ch đi xe ngược ra, Ch dừng xe và hạ kính nói với Th “vào đánh chết mẹ bọn nó đi”.

Khi vào quán thì Th, Đ, H, T, B và V chạy chia thành hai nhóm xông vào chỗ M ngồi phía ngoài sân và nhóm của Ng đang ngồi phía phòng trong. Thời điểm này vào khoảng 10h15'. Nhóm chạy theo Th có Đ và H, còn V, B, T chạy qua sân vào giữa quán. Thấy nhóm Th cầm hung khí xông vào quán thì ngay lập tức M chạy vào phòng trong hô hoán, Ng chạy vào phòng trong thoát được còn M chạy về phía cửa sổ thì bị Th chặn lại nên vòng ra cửa chính thì bị T, B và H truy đuổi. Thời điểm này Đ cầm tít sắt chạy vào phòng đuổi đánh T, T nhảy qua cửa sổ bỏ chạy thì Đ dùng tít sắt thọc với theo qua cửa sổ làm rơi tít sắt. Đ liền chạy lại quây thanh toán lấy 01 con dao inox dài khoảng 40cm đuổi chém M. Th cũng quay lại đuổi theo M. Khi chạy ra phía bên hông phòng thì M va vào hàng dây trước dân bị ngã thì Th từ phía sau dùng dao cầm trên tay phải chém vào đầu, tay và lưng M còn Đ và B đứng vây xung quanh. Về phần T sau khi nhảy qua cửa sổ liền chạy ra phía cổng thì bị V đuổi theo dùng kiếm chém vào tay phải của T làm T bị thương. Khi thấy T, M bị thương tích thì cả nhóm bỏ đi.

Ngày 03/11/2016, Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa đã có kết luận giám định số 382/2016/TTPY kết luận: Tỷ lệ tổn hại cơ thể do thương tích gây nên đối với Phạm Văn M là 29%. Ngày 07/11/2016 Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa đã có kết luận giám định số 395/2016/TTPY kết luận: Tỷ lệ tổn hại cơ thể do thương tích gây nên đối với Lê Văn T là 12%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 93/2017/HSST, ngày 17/8/2017 của Toà án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa đã quyết định:

Áp dụng: Khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 53; Điều 33 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hồng Ch 30 tháng tù về tội: “Cố ý gây thương tích”, được trừ 21 ngày đã bị tạm giam trước đó.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí, bồi thường dân sự và quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

Ngày 21/8/2017, bị cáo Nguyễn Hồng Ch kháng cáo với nội dung: xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện VKSND tỉnh Thanh Hóa đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên hình phạt như án sơ thẩm đã tuyên.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như án sơ thẩm đã quyết định: Xuất phát từ việc Phạm Văn Ng mua bầy của Nguyễn Hồng Ch, nhưng chưa trả tiền, nên Ch đã nhờ Nguyễn Văn Th trông coi bầy bầy cho Ch và nhắc đến chuyện Ng mua bầy của Ch chưa trả tiền và cho rằng nhóm của Ng ném đá vào nhà Ch nhưng ném nhầm sang nhà anh trai Ch vào tối ngày 05/10/2016. Sáng ngày 06/10/2016, Th có nhận điện thoại của Ch sau đó Th cầm dao, các bị cáo khác đều lấy hung khí. Khi gặp Ch đi xe ngược ra, Ch nói với Th “vào đánh chết mẹ bọn nó đi”. Như vậy Ch đã có hành vi xúi giục Nguyễn Văn Th và các bị cáo khác dùng dao, kiếm, tuýp sắt đánh gây thương tích cho anh Phạm Văn M mất 29% sức khỏe và Lê Văn T mất 12% sức khỏe.

Với hành vi trên Nguyễn Hồng Ch bị Tòa án sơ thẩm xét xử về tội “Cố ý gây thương tích”, theo khoản 2 Điều 104 BLHS là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, gây mất trật tự trị an xã hội, nên việc xử lý nghiêm minh đối với bị cáo là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Bản án sơ thẩm đã đánh giá tính chất, hành vi phạm tội và vai trò của các bị cáo, trong đó Ch là người xúi giục các bị cáo khác đánh gây thương tích cho anh M và anh Th.

Tuy nhiên sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo xuất trình có bố là ông Nguyễn Đắc Q, mẹ là Lê Thị L tham gia kháng chiến được Nhà Nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì và Ba. Bị cáo Ch có công tổ giác bắt tội phạm, (được Công an, UBND, Mặt trận Tổ quốc xã Trường Lâm, huyện Tĩnh Gia xác nhận), đây là các tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại điểm q khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS.

Vì vậy cần chấp nhận một phần kháng cáo giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo sớm trở thành người có ích cho xã hội; Không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không phải nộp án phí HSPT vì kháng cáo được chấp nhận một phần để sửa.

Vì các lẽ trên.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; Điểm c khoản 1 Điều 249 BLTTHS.

QUYẾT ĐỊNH

Sửa bản án số 93/2017/HSST, ngày 17/8/2017 của TAND huyện Tĩnh Gia, về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Hồng Ch.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 104; điểm b, p, q khoản 1, 2 Điều 46; Điều 53; Điều 33 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hồng Ch 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội: “Cố ý gây thương tích”, (được trừ 21 ngày đã bị tạm giam), thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện Tĩnh Gia;
- TAND huyện Tĩnh Gia;
- Công an huyện Tĩnh Gia;
- Thi hành án huyện Tĩnh Gia;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Tòa Hình sự.

Lê Thị Hiền